

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2020/HS - ST

Ngày: 17 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai, ông Phạm Phúc Ân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Như Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại nhà văn hóa khu dân cư L, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 124/2020/TLST- HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2020/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn H**, sinh năm 1990 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Khu dân cư M, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Lê Văn Q và bà Phạm Thị C; có vợ là Lê Hồng L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 24/2016/HSST ngày 24/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đông Triều (nay là thị xã Đông Triều), tỉnh Quảng Ninh xử phạt Lê Văn H 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo nộp án phí ngày 15/7/2016, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/11/2016; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2020, đến ngày 29/9/2020 thì bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

Bị hại:

- Anh Ngô Văn N, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Khu dân cư Vĩnh Đại 2, phường Văn Đ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Mạc Thị Lương, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Khu dân cư Vĩnh Đại 2, phường Văn Đ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2000

Nơi cư trú: Khu dân cư Vĩnh Đại 2, phường Văn Đ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24/9/2020, Lê Văn H đang ở nhà thì một người thanh niên H khai tên là Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1985, trú tại khu dân cư B, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh gọi điện thoại nhờ H chở lên thành phố C. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, màu nâu trắng, biển kiểm soát 17F5-7690 (xe của H) đi từ nhà đến khu vực phía sau khu đô thị Đ đón Đ. Tại đây, Đ rủ H lên thành phố C, tỉnh Hải Dương tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, H đồng ý và điều khiển xe chở Đ đi theo Quốc lộ 18 qua cầu Đ sang thành phố C. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi cả hai đi tới khu dân cư V, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương thì Đ quan sát thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh đen, biển kiểm soát 34C1-441.96 do anh Ngô Văn Nh điều khiển dừng ở rìa đường, trước cửa hàng tạp hóa M, trên xe vẫn đang cắm chìa khóa, anh Nh vào mua hàng trong quán (chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng anh Nh). Khi đi qua vị trí xe dừng khoảng 20 mét, Đ bảo H dừng xe để đổi lái và Đ điều khiển xe chở H quay lại gần vị trí chiếc xe của anh Nh thì Đ xuống xe. H tiếp tục điều khiển xe nhãn hiệu Honda Dream và về số 1 để đợi sẵn. Đ đi bộ lại gần chiếc xe của anh Nh, rút điện thoại ra giả vờ gọi điện thoại, tiến lại gần và ngồi lên xe, gạt chân chống, vừa đẩy xe vừa cúi xuống vặn chìa khóa thì xe phát ra tiếng kêu to do xe có lắp thiết bị chống trộm. Ngay lúc đó, anh Nguyễn Văn H nhà ở đối diện quán tạp hoá M phát hiện ra hành vi của H và Đ nên hô “trộm, trộm”. Đ bỏ chiếc xe của anh Nh lại đổ trên đường và lên xe do H điều khiển bỏ chạy về hướng phường S, thành phố C. Cùng lúc đó, anh Nh phát hiện và dùng chiếc xe mô tô của mình chở anh H đuổi theo H và Đ liên tục đến trước cửa số nhà 7, đường Y, khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương thì cùng quần chúng nhân dân bắt giữ được H còn người thanh niên tên Đ bỏ chạy thoát theo hướng Quốc lộ 37. Cơ quan công an đã thu giữ chiếc xe của H.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 49 ngày 28/9/2020 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh kết luận: Tại thời điểm ngày 24/9/2020: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, dung tích 149, số máy G3D4E1059445, số khung 1010LY288408, màu xanh đen, biển kiểm soát 34C1-441.96, mua mới bằng hình thức trả góp tháng 9 năm 2020 với giá 51.000.000 đồng, hóa đơn xuất 48.990.000 đồng. Có trị giá 43.000.000 đồng; 01 (một) thiết bị chống trộm của xe Yamaha Exciter, lắp đặt mới tháng 9 năm 2020 với giá 900.000 đồng. Có giá trị 800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt ngày 24/9/2020 là 43.800.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 129/KLGD-PC09 ngày 20/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Biển số xe mô tô 17F5-7690 là biển giả.

Tại bản Kết luận giám định số 128/KLGD-PC09 ngày 20/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương đối với chiếc xe mô tô đã thu giữ của H thể hiện: Bề mặt kim loại nơi đóng số khung bị ôxy hoá làm mờ một số ký tự của xe, hàng chữ số nguyên thủy của xe không xác định được. Hàng chữ số LC150FM*Y0577452* đóng chìm ở thân máy xe mô tô gửi giám định là chữ số nguyên thủy do nhà chế tạo đóng ra.

Kết quả tra cứu xác định số máy của chiếc xe trên là của xe máy nhãn hiệu FLYER, BKS 17F5-7690, màu sơn: nâu, số máy: FMY-0577452, số khung: FL-8000652, thuộc sở hữu của ông Vũ Văn Đ, trú tại thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình. Năm 2017, ông Đ đã bán chiếc xe trên cho một người không quen biết.

Tại bản cáo trạng số 103/CT -VKS - CL ngày 26/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ các hành vi như đã nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với mình là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 57, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 21 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/9/2020; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết; về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô đã thu giữ. Tịch thu cho tiêu hủy 01 biển kiểm soát 17F5-7690; về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 24/9/2020, tại trước cửa hàng tạp hóa M, thuộc khu dân cư V, phường V, thành phố

C, tỉnh Hải Dương. Anh Ngô Văn Nh dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh, biển kiểm soát 34C1-441.96, trị giá 43.800.000 đồng trước cửa quán vào mua hàng thì bị Lê Văn H và một thanh niên H khai tên Nguyễn Văn Đ lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt chiếc xe trên. Đ ngồi lên xe, gạt chân chống, vừa đẩy xe vừa cúi xuống vặn chìa khóa thì chuông chống trộm của xe kêu to, Đ bỏ xe lại cùng H bỏ chạy bằng xe mô tô của H đến trước cửa số nhà 7, đường Y, khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương thì cùng quần chúng nhân dân bắt quả tang H, người thanh niên tên Đ bỏ chạy thoát.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội và bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện có dự mưu từ trước vì mục đích tư lợi. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 43.800.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Tại bản án số 24/2016/HSST ngày 24/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đông Triều (nay là thị xã Đông Triều), tỉnh Quảng Ninh đã xử phạt Lê Văn H 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tuy bị cáo đã được xóa án tích đối với bản án này nhưng xác định bị cáo là người có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém.

[7] Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi một xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất hành vi mà bị cáo đã thực hiện để trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và dân đề, phòng ngừa chung. Bị cáo và đối tượng tên Đ không thực hiện được việc chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Nh đến cùng vì nguyên nhân ngoài ý muốn của bị cáo thuộc trường hợp “phạm tội chưa đạt” theo quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ căn cứ Điều 57 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Vợ chồng anh Nh, chị L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, màu nâu trắng, biển số 17F5-7690 là phương tiện bị cáo đã dùng vào việc phạm tội, bị cáo khai mua của một người không quen biết khoảng một tháng trước khi thực hiện hành vi phạm tội, việc mua bán không có giấy tờ gì. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của xe. Do vậy, cần giao chiếc xe trên cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời hạn 03 tháng. Nếu quá thời hạn nêu trên mà không xác

định được chủ sở hữu hợp pháp thì cho phát mại sung quỹ Nhà nước. Đối với chiếc biển kiểm soát 17F5-7690, qua giám định là biển giả, đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[10] Đối với đối tượng bị cáo khai tên Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1985, trú tại khu dân cư B, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh khi thực hiện hành vi phạm tội Đ đeo khẩu trang, đội mũ bảo hiểm. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã triệu tập Đ nhiều lần nhưng Đ không có mặt tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ xử lý sau nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 57, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lê Văn H 25 (Hai mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết

Về xử lý vật chứng: Giao 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, số máy LC 150FMY0577425, xe cũ đã qua sử dụng cho Chi cục thi thành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời hạn 03 tháng. Nếu quá thời hạn nêu trên mà không xác định được chủ sở hữu hợp pháp thì cho phát mại sung quỹ Nhà nước. Tịch thu cho tiêu hủy 01 biển kiểm soát số 17F5-7690 đã bị gãy làm hai mảnh.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh).

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lâm